

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2022/HS-PT

Ngày: 18/11/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

**- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Vinh.

*Các thẩm phán:* Ông Nguyễn Hà Giang

Ông Nguyễn Việt Hùng

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Chí Dũng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

**- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:** bà Phan Thị Diễm Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 172/2022/TLPT-HS ngày 05/10/2022 đối với bị cáo Hà Trí T, Phạm Công T1 do có kháng cáo của bị cáo Hà Trí T, Phạm Công T1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số 109/2022/HSST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: **Hà Trí T**, sinh năm 1996; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: đường L, phường X, thành phố B tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 09/12; Bố: Hà Chí X, sinh năm 1975; Mẹ: Hà Thị T10, sinh năm 1977; Gia đình có ba anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Lô Thị L, sinh năm 1998; Có ba con, lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, (Có mặt tại phiên tòa).

2- Họ và tên: **Phạm Việt T6**, sinh năm 1992; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở hiện nay: đường V, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do, Văn hóa: 12/12; Bố: Phạm Quang T9, sinh năm 1968; Mẹ: Đào Thị V, sinh năm 1969; Gia đình có hai anh em, bị cáo là thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 17/01/2019 bị Công an thành phố B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc

- Ngày 18/3/2019 bị Công an tỉnh B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại, (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:*

1. Anh Hà Trí T, sinh năm 1996, (có mặt).

Địa chỉ: đường L, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

2. Anh Đặng Đình Đ, sinh năm 1996, (có mặt).

Địa chỉ: thị trấn N, huyện Yên D, tỉnh Bắc Giang.

Ngoài ra trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 05/9/2021, Nguyễn Quốc L1, sinh năm 1995 trú tại đường L, tổ dân phố T, phường X, thành phố B điều khiển xe ô tô BKS 98A-400.99 chở Đỗ Anh D, sinh năm 1998 trú tại đường P, phường T, thành phố B; Lê Văn D1, sinh năm 1989 trú tại Chung cư S, phường N, thành phố B và Hà Trí T, sinh năm 1996 trú tại tổ dân phố T, phường X, thành phố B đi từ xã Đ, huyện L về thành phố B. Khi đi đến dự án khu đô thị V thuộc địa phận xã D, thành phố B, D nhìn thấy nhóm nhân viên của Công ty Bất động sản N địa chỉ tại đường N, phường D, thành phố B gồm: Vợ chồng chị Phan Thị H, sinh năm 1993 và anh Hoàng Xuân T3, sinh năm 1995 trú tại thôn Q, xã Q, huyện Y; vợ chồng chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1997 và anh Đặng Đình Đ, sinh năm 1996 trú tại thị trấn N, huyện Y; anh Nguyễn Bá T4, sinh năm 1998 trú tại đường N, phường T, thành phố B; anh Lê Xuân C, sinh năm 1989 trú tại xã H, huyện L; chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1992 trú tại thôn V, xã S, thành phố B và chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1995 trú tại thôn H, xã H, huyện Y ngồi ở làn 1 khu đô thị V để tư vấn mua bán đất. Do trước đây D làm cộng tác viên cho vợ chồng chị H1 và khi D

nghe việc thì chị H1 còn nợ D 17.500.000 đồng là tiền hoa hồng bán đất nên D bảo L dừng xe ô tô để xuống gặp chị H1 nói chuyện và đòi tiền.

Sau đó, D, T và L xuống xe. D đi đến gặp chị H nói chuyện còn T và L đi đến nói chuyện với chị Q. D đề nghị chị H1 trả tiền hoa hồng bán đất nhưng chị H1 không đồng ý nên hai bên xảy ra cãi nhau. D dùng tay tát một cái vào má chị H1. Anh T4 thấy vậy xông vào dùng tay phải ôm, kẹp cổ D ghì xuống, tay trái đâm vào người D. T chạy đến can ngăn, kéo anh T4 ra. D1 ngồi trên xe nhìn thấy D và anh T4 đang xô xát nên xuống đi đến dùng tay đâm vào mặt anh T4. Sau đó, D dùng tay trái túm tóc, tay phải tát vào mặt, vào cổ chị H1 và dùng chân đạp vào người làm chị H1 ngã ra đất. T3 can ngăn thì bị D đâm vào vùng mũi làm chảy máu. Sau đó, T và Đ xông vào đánh nhau. L chạy đến dùng tay đâm một cái trúng vào mặt Đ rồi xông vào ôm giữ Đ không cho đánh lại. Đ vùng ra rồi nhặt một nửa viên gạch đập vào phần đuôi lông mày bên trái của L làm chảy máu. T nhặt một nửa viên gạch xi măng xông vào đập một cái trúng vào đầu Đ làm Đ bị chảy máu ngã xuống đất. Sau đó, chị H2 chạy đến can ngăn rồi đưa Đ đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang điều trị vết thương. L điều khiển xe ô tô chở T, D và D1 đi về nhà.

Sau khi về nhà, Hà Trí T cầm một con dao (loại dao mèo, vỏ gỗ, chiều dài 36cm, lưỡi dao bằng kim loại) cài ở cạp quần rồi đi xe máy biển kiểm soát 98B3-742.38 đến trụ sở Công ty Bất động sản N tìm gặp nhóm của chị H1 để nói chuyện và giải quyết mâu thuẫn. T đi vào trong nhà gặp và nói chuyện với chị Phạm Thị H4, sinh năm 1991 trú tại đường L, phường T, thành phố B là Giám đốc tài chính của Công ty thì giữa chị H4 và T xảy ra cãi nhau. Lúc này, anh Nguyễn Phúc T5, sinh năm 1983 trú tại đường L, phường T, thành phố B; Phạm Văn S, sinh năm 1992 trú tại thôn V, xã S, thành phố B; Phạm Văn H5, sinh năm 1993 trú tại xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam và Phạm Việt T6, sinh năm 1992 trú tại đường V, phường H, thành phố B (đều là nhân viên công ty Bất động sản N) đi về đến trụ sở. Anh S nhìn thấy T cài một con dao ở bên nên nói “Mày mang dao vào đây để làm gì” đồng thời túm con dao thì T đứng dậy giữ dao lại và nói “anh cứ để đấy”. Phạm Việt T6 bảo anh T5 đưa cho mượn chìa khóa xe ô tô. Sau khi anh T5 đưa chìa khóa xe ô tô, T6 đi đến xe ô tô lấy chiếc túi đựng đồ cá nhân rồi quay vào trong nhà. T6 mở túi lấy một chiếc gậy rút ba khúc bằng kim loại và mở gậy ra. T6 giơ gậy lên chọc về phía mặt của T và yêu cầu bỏ dao ra. T dùng

tay túm giữ gậy thì bị T6 dùng chân đạp vào người. Hai bên giằng co chiếc gậy thì mọi người can ngăn. T6 dùng chân đạp T 01 cái. T rút con dao ra thì bị anh S và anh H5 giữ lại giằng được dao. T6 cầm gậy xông vào vút về phía T thì T giơ tay phải lên đỡ. Sau đó, mọi người can ngăn đẩy T6 ra phía ngoài cửa. Một lúc sau, T nhìn thấy T6 đang ngồi ở trước cửa công ty nên đi đến gần chỗ T6 ngồi, hai bên tiếp tục xảy cãi nhau. Anh S can ngăn đẩy T6 ra còn anh H5 đẩy T vào trong nhà. T6 đi theo phía sau, mở chiếc gậy rút, cầm gậy trên tay phải vút liên tiếp 02 cái trúng vào đầu T làm chiếc gậy rơi xuống đất. T nhấc gậy lên thì bị anh S giằng gậy. T6 lấy 01 bình xịt khuẩn, xịt vào mặt của T thì mọi người can ngăn. T bị thương được anh S, anh C đưa vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang điều trị.

Ngày 09/9/2021, anh Đặng Đình Đ có đơn yêu cầu khởi tố Hà Trí T về hành vi cố ý gây thương tích. Ngày 24/12/2021, Hà Trí T có đơn yêu cầu khởi tố Phạm Việt T6 về hành vi cố ý gây thương tích (bút lục 293, 456).

\* Về thương tích của Đặng Đình Đ:

- Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang ghi:  
+ Anh Đ vào viện lúc 18 giờ 36 phút ngày 05/9/2021, ra viện cùng ngày  
+ Tình trạng lúc vào viện: Vết thương phần mềm vùng đầu, chấn động não do bị đánh (bút lục 60).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 260/21/TgT ngày 04/10/2021 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết sẹo vùng cằm phải + Chấn động não + Điện não đồ: Hoạt động bình thường: 2%

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 2%; thương tích do vật tày gây nên (Bút lục 144 - 145).

\* Về thương tích của Hà Trí T:

- Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang ghi:  
+ Trường vào viện ngày 05/9/2021, ra viện ngày 06/9/2021  
+ Tình trạng lúc vào viện: Chấn động não, vết thương đầu do bị đánh (bút lục 109).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 262/21/TgT ngày 04/10/2021 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết sẹo vùng trán đỉnh + Chấn động não + Điện não đồ:

Hoạt động bình thường: 3%

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 3%; thương tích do vật tày gây nên (Bút lục 148 - 149).

\* Về thương tích của chị Phan Thị H1:

- Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang ghi:

+ Chị H1 vào viện ngày 05/9/2021, ra viện ngày 06/9/2021

+ Tình trạng lúc vào viện: Chấn động não do bị đánh

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 261/21/TgT ngày 04/10/2021 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Thương tích vết sẹo nông vùng cổ: 2%.

- Thương tích vết thâm da vùng cổ: 1%.

- Thương tích chấn động não + Điện não đồ: Hoạt động chưa thấy sóng bệnh lý: 2%

Tổng tỷ lệ thương tích theo phương pháp cộng của Thông tư số 22/2019/TT-BYT:  $2\% + 2\% + 1\% = 5\%$

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 5%; các thương tích do vật tày gây nên (Bút lục 146 - 147).

\* Về thương tích của Nguyễn Bá T1:

- Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang ghi:

+ T1 vào viện ngày 09/9/2021, ra viện ngày 17/9/2021

+ Lý do vào viện: Đau mũi, khó thở sau chấn thương (bút lục 77).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 263/21/TgT ngày 04/10/2021 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Kiểm tra vùng mũi ngoài không thấy dấu vết thương tích + Nội soi tai mũi họng: Bình thường: 0%

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 0% (Bút lục 150-151).

Trong quá trình điều tra, Đặng Đình Đ và Nguyễn Bá T1 đề nghị giám định lại. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định lại, kết quả như sau:

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 8491/C09-TT1 ngày 07/12/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể đối với sẹo phần phải kích thước nhỏ của anh Đặng Đình Đ tại thời điểm giám định lại là 1%.

- Tổn thương vùng chàm của anh Đặng Đình Đ do vật tày gây nên (Bút lục 180-183).

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 8492/C09-TT1 ngày 21/4/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Bá T1 tại thời điểm giám định lại là 0% (Bút lục 184 - 187).

Trong quá trình điều tra, các Hà Trí T, Phạm Việt T6 khai nhận thành khẩn hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã cho bị cáo T6 xem đoạn video trích xuất từ Camera an ninh tại công ty N. Kết quả có hình ảnh T6 cầm gậy rút bằng kim loại vọt vào đầu Hà Trí T.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra khám nghiệm hiện trường tại khu đô thị V thu giữ 01 khẩu trang y tế màu xanh bám dính chất màu đỏ, 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng mặt gắn đá màu đỏ (Bút lục 256 – 257).

Anh Nguyễn Phúc T5 giao nộp 01 con dao dài 36cm, có cán dao bằng gỗ lưỡi dao bằng kim loại, vỏ gỗ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển kiểm soát 98B3-742.38; 01 mũ lưỡi chai và cung cấp dữ liệu hình ảnh Camera an ninh tại công ty N có hình ảnh sự việc (Bút lục 252, 409).

Đối với viên gạch và chiếc gậy rút bằng kim loại là vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không phát hiện và thu giữ được.

Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc nhẫn kim loại màu vàng, mặt gắn đá màu đỏ cho anh Nguyễn Quốc L (Bút lục 255); số vật chứng còn lại được nhập kho vật chứng để xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Đặng Đình Đ yêu cầu Hà Trí T bồi thường 35.000.000 đồng. Hà Trí T yêu cầu Phạm Việt T6 bồi thường 80.000.000 đồng. Đến nay, các bị cáo đều chưa bồi thường cho người bị hại.

Đối với Đỗ Anh D dùng tay tát chị H1 và Lê Văn D1 dùng tay tát vào mặt, cổ và dùng chân đạp vào người chị H1 gây thương tích 05%. Do thương tích của người bị hại chưa đến mức để khởi tố về tội cố ý gây thương tích nên Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với D và D1.

Anh Nguyễn Quốc L bị thương tích nhẹ đã có đơn từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu đề nghị gì (bút lục 141).

Đối với Nguyễn Quốc L, Đỗ Anh D, Lê Văn D1 không bàn bạc với nhau về việc đánh nhau nên không đồng phạm. T dùng gạch đánh Đặng Đình Đ gây thương tích 02% nên phải chịu trách nhiệm về thương tích này.

Đối với Đỗ Anh D, Lê Văn D1, Nguyễn Quốc L, Đặng Đình Đ, Hoàng Xuân T5 đã bị Công an thành phố B quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác và đánh nhau.

Đối với Hà Trí T đã bị Công an thành phố B quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cất giấu hung khí (Bút lục 520 - 525).

Tại Bản cáo trạng số 101/CT-VKS ngày 30 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Hà Trí T và bị cáo Phạm Việt T6 về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 109/2022/HSST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; Điều 590 của Bộ luật Dân sự đối với bị cáo Hà Trí T.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589; Điều 590 của Bộ luật Dân sự đối với bị cáo Phạm Việt T6.

Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; Điều 136; Điều 292; Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c, g khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

#### 1. Xử:

1.1. Xử phạt bị cáo Hà Trí T 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

1.2. Xử phạt bị cáo Phạm Việt T6 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 01/8/2022, bị cáo Hà Trí T có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 27/7/2022, bị cáo Phạm Việt T6 có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo

Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo Hà Trí T và Phạm Việt T6 thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị xin rút yêu cầu khởi tố do giữa bị cáo và các bị hại đã giải quyết xong về việc bồi thường dân sự, các bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin rút đơn kháng cáo.

Bị hại Hà Trí T xin rút yêu cầu khởi tố vì bị cáo Phạm Việt T6 đã ăn năn, hối hận và đã tự nguyện khắc phục, bồi thường thiệt hại cho các bị hại.

Bị hại anh Đặng Đình Đ xin rút yêu cầu khởi tố xử lý hình sự đối với bị cáo Hà Trí Trường.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo Hiệp gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nội dung kháng cáo của các bị cáo, ý kiến của các bị hại đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 355 và Điều 359 của Bộ luật Tố tụng hình sự: hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

Bị cáo Hà Trí T và Phạm Việt T6 đều đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát, không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết việc rút đơn khởi tố của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Hà Trí T, Phạm Việt T6 nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 05/9/2021 tại dự án khu đô thị V thuộc địa phận xã D, thành phố Bdo xảy ra mâu thuẫn nên Hà Trí T đã cầm một nửa viên gạch xi măng (là hung khí nguy hiểm) đập một cái trúng vào đầu anh Đặng Đình Đ gây thương tích 02%.

Khoảng hơn 18 giờ cùng ngày, Hà Trí T đi đến trụ sở Công ty bất động sản N ở đường N, phường D, thành phố B mục đích để nói chuyện, giải quyết

mâu thuẫn thì bị Phạm Việt T6 dùng chiếc gậy ba khúc bằng kim loại (là hung khí nguy hiểm) vụt 02 phát vào đầu. Hậu quả làm T bị thương tích 03%.

Bị cáo Hà Trí T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo T đã dùng nửa viên gạch xi măng (Là hung khí nguy hiểm) để gây thương tích cho anh Đặng Đình Đ với tỷ lệ tổn thương 02%. Hành vi của bị cáo Hà Trí T đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Phạm Việt T6 là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo T6 đã dùng chiếc gậy ba khúc bằng kim loại (Là hung khí nguy hiểm) để gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn thương 03%. Hành vi của bị cáo Phạm Việt T6 đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, áp dụng mức hình phạt buộc bị cáo cách ly ra khỏi xã hội đối với bị cáo, buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt là 06 tháng tù, bị cáo T6 phải chấp hành hình phạt là 06 tháng tù là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Việc các bị hại là Hà Trí T và Đặng Đình Đ có đơn xin rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Phạm Việt T6 và Hà Trí T là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc hay hướng dẫn. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 355, Điều 359 Bộ luật tố tụng hình sự và Công văn số 254/TANDTC-PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của bị cáo Hà Trí T và bị hại anh Đặng Đình Đ; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang để hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án. Lý do hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án do bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, không phải do lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm. Bị cáo không có quyền yêu cầu bồi thường do đình chỉ vụ án.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo và bị hại tự thỏa thuận giải quyết không đề nghị Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu trang y tế màu xanh có bám dính chất màu đỏ; 01 con dao dài 36cm, có cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, vỏ gỗ; 01 mũ lưỡi trai.

- Trả lại cho bị cáo Hà Trí T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn xanh - đen, biển kiểm soát 98B3-742.38

- Trả lại cho bị cáo Phạm Việt T6 9.200.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B theo biên lai số 0000733 ngày 12/7/2022

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hà Trí T, Phạm Việt T6 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 2 Điều 155, điểm d khoản 1 Điều 355, và Điều 359 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận việc xin rút đơn đề nghị khởi tố xử lý về hình sự của bị hại Hà Trí T, Đặng Đình Đ, hủy bản án sơ thẩm số 109/2022/HS-ST ngày 19/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Giang và đình chỉ vụ án.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu trang y tế màu xanh có bám dính chất màu đỏ; 01 con dao dài 36cm, có cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại, vỏ gỗ; 01 mũ lưỡi trai.

- Trả lại cho bị cáo Hà Trí T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn xanh - đen, biển kiểm soát 98B3-742.38

- Trả lại cho bị cáo Phạm Việt T6 9.200.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B theo biên lai số 0000733 ngày 12/7/2022

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Hà Trí T, Phạm Việt T6 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA TP. B;
- Chi cục THADS TP. B;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Hải Vinh**

